

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI – CTCP

Mã chứng khoán: HAN

Add: Số 57 Quang Trung, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội

Tel: 024. 3943 9063 & 024.3822 7432

Fax: 024. 3943 952

Website: <http://www.hancorp.vn>





ĐIỂM NHẤN NĂM 2017

- *Hancorp được vinh danh “Top 10 Thương hiệu – Nhân hiệu tiêu biểu ngành Xây dựng năm 2017” do bạn đọc Báo Xây dựng bình chọn*
- *Tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm 2017: 1.108 tỷ đồng*
- *Thành công trong công tác huy động đáp ứng vốn cho hoạt động xây lắp và bất động sản hàng nghìn tỷ đồng, trong đó huy động cho hoạt động đầu tư là hơn 800 tỷ đồng và đồng thời thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.*
- *Công tác an toàn lao động luôn được lãnh đạo Tổng Công ty quan tâm và chỉ đạo kịp thời.*
- *Quản trị hiệu quả: Cải tổ công tác quản trị, kiện toàn bộ máy nhân sự theo hình thức công ty cổ phần*




KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

Trên cơ sở kết quả đạt được năm 2017, Hancorp đã đề ra kế hoạch năm 2018, với giá trị sản lượng 3.280 tỷ đồng, doanh thu 2.950 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 135 tỷ đồng, mức trả cổ tức dự kiến 6%.

MỤC LỤC

ĐIỂM NHẤN NĂM 2017	2
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018	2
PHẦN I: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP	4
1. Thông tin chung về Doanh nghiệp.....	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	6
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
4. Định hướng phát triển	10
5. Các yếu tố rủi ro.....	12
PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	14
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	14
2. Tổ chức và nhân sự	17
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	19
4. Tình hình tài chính	21
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	22
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty.....	23
PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	23
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	24
2. Tình hình tài chính	24
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	26
4. Kế hoạch phát triển	27
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	31
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	31
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty...	32
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	33
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	34
1. Ý kiến kiểm toán.....	34
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	34

PHẦN I: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**1. Thông tin chung về Doanh nghiệp**

- ❖ Tên tiếng Việt : Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP
- ❖ Tên giao dịch quốc tế : Hanoi Construction Corporation - JSC
- ❖ Tên viết tắt : Hancorp
- ❖ Người đại diện theo pháp luật : Ông **Đậu Văn Điện** – **Tổng giám đốc**
- ❖ Địa chỉ giao dịch : Số 57 Quang Trung, P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- ❖ Điện thoại : (84 4) 3943 9063
- ❖ Fax : (84 4) 3943 9521
- ❖ Website : www.hancorp.vn
- ❖ Email : infor@hancorp.vn
- ❖ Giấy CNĐKKD : 0100106338 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/05/1996 và thay đổi lần thứ 11 ngày 17/12/2015
- ❖ Tài khoản : 2111 0000 000 104 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Hà Nội
- ❖ Logo 
- ❖ Vốn điều lệ : 1.410.480.000.000 đồng (*Một nghìn, bốn trăm mười tỷ, bốn trăm tám mươi triệu đồng*)
- ❖ Vốn điều lệ thực góp : 1.410.480.000.000 đồng (*Một nghìn, bốn trăm mười tỷ, bốn trăm tám mươi triệu đồng*)

Quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty

- Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP là doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Xây dựng được thành lập theo Quyết định số 324/BXD-TCCB ngày 11/12/1982 trên cơ sở hợp nhất 05 đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng về Tổng công ty gồm: Công ty Xây dựng số 1, Công ty Xây dựng số 3, Công ty Xây dựng số 11, Nhà máy Bê tông đúc sẵn Hà Nội, Xí nghiệp Một Bạch Đằng.

- Ngày 20/11/1995 Tổng công ty được thành lập lại theo Quyết định số 990/BXD-TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng bao gồm: 17 đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, 01 đơn vị phụ thuộc hạch toán nội bộ, 06 đơn vị sự nghiệp và 06 doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty
- Ngày 12/01/2007 theo Quyết định số 50/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng công ty chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;
- Ngày 05/07/2007 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 976/QĐ-BXD về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội, bao gồm: 05 đơn vị trực thuộc, 03 đơn vị sự nghiệp, 19 công ty con và 09 công ty liên kết;
- Ngày 30/06/2010 theo Quyết định số 152/HUD-HĐTV của Hội đồng thành viên Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam chuyển Công ty mẹ - Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội thành Công ty TNHH MTV bao gồm: 05 đơn vị trực thuộc, 03 đơn vị sự nghiệp, 06 công ty con và 27 công ty liên kết, liên doanh.
- Ngày 06/01/2014, Quyết định số 28/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội thành công ty cổ phần. Tổng công ty đã thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng vào ngày 10/03/2014 và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP vào ngày 30/07/2014.
- Ngày 15/08/2014, Tổng Công ty đã chính thức chuyển đổi sang hình thức hoạt động công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0100106338 đăng ký thay đổi lần 10 ngày 15/08/2014 với số vốn điều lệ là 1.410.480.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm mười tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng). Kể từ khi hoàn thành công tác cổ phần hoá và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Tổng công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.
- Với bề dày hơn 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, Tổng Công ty xây dựng Hà Nội (HANCORP) đã trở thành một trong những tổng công ty xây dựng hàng đầu tại Việt Nam được tin nhiệm với nhiều thành tích được ghi nhận.

- Năm 1995 *Huân chương lao động hạng I*
- Năm 2002: *Huân chương độc lập hạng III*
- Năm 2004: *Huân chương độc lập hạng II*
- Năm 2009: *Huân chương độc lập hạng I*

Và nhiều bằng khen, cờ thi đua khác của Chính phủ và Bộ Xây dựng trao tặng.

- Ngày 07/04/2015 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 1611/UBCK-QLPH v/v chấp thuận Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP là công ty đại chúng.
- Ngày 30/10/2015, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 104/2015/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký là 141.480.000 cổ phiếu.

- Ngày 20/10/2016 là ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu HAN của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP trên sàn giao dịch Upcom

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty

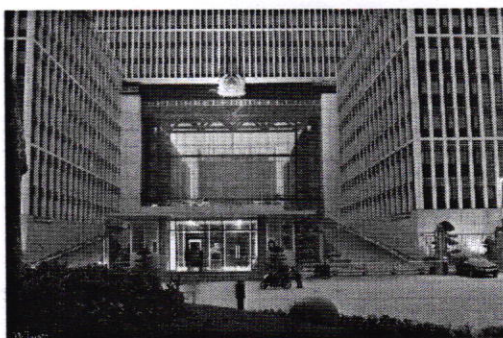
- Xây dựng, thi công xây lắp
- Đầu tư bất động sản

2.2 Địa bàn kinh doanh rộng khắp

HANCORP là một trong những doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực thi công xây lắp và nhà đầu tư về hạ tầng và khu đô thị mới - nhà ở có tiềm lực với tầm nhìn quy hoạch xa, rộng và cung cách kinh doanh độc đáo.

Với cơ sở vật chất và con người ngày càng được tăng cường, bằng lao động sáng tạo của mình, HANCORP đã thi công hàng nghìn công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên mọi miền đất nước và các công trình ở nước ngoài như Liên xô cũ, Cộng hoà I-Rắc và Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào... Đặc biệt, HANCORP cũng vinh dự được nhà nước giao nhiều công trình quan trọng có ý nghĩa về chính trị, quân sự, kinh tế, quốc phòng. Phần lớn các công trình và sản phẩm xây dựng được xã hội và thị trường đánh giá cao như Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hội trường Ba Đình, Nhà hát lớn TP Hà Nội, Khách sạn quốc tế Hồ Tây, Tháp Hà Nội, Khách sạn Daewoo, Trung tâm hội nghị Quốc gia, Trung tâm báo chí quốc tế, Văn phòng Trung ương Đảng, Nhà làm việc các cơ quan và văn phòng Quốc hội, Nhà Quốc hội và Hội trường Ba Đình mới, Trụ sở Bộ Tài chính, Viện nhi Trung ương, Tòa nhà KEANGNAM, ROYAL CITY, Trạm biến áp 500KV Hà Tĩnh, Đường Hồ Chí Minh, Nhà máy Xi măng Nghi Sơn, Hoàng Mai, Bim Sơn, Tam Điệp, Hạ Long... Nhà máy điện Phú Mỹ 1-2, Nhà máy điện Hàm Thuận...v.v.

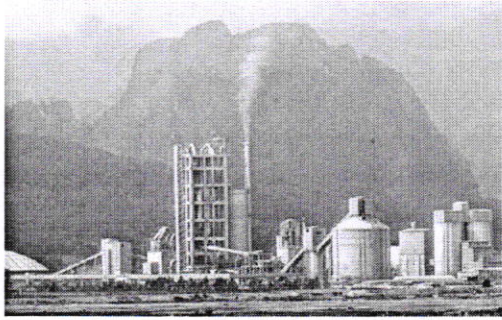
Hình 1: Một số công trình do HANCORP thi công



Trụ sở Bộ Công An (Hà Nội)



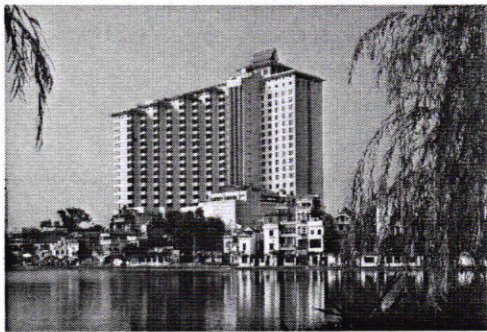
Trung tâm Hội nghị Quốc gia (Hà Nội)



Nhà máy Xi măng Nghi Sơn (Thanh Hóa)



Nhà làm việc Quốc hội (Hà Nội)



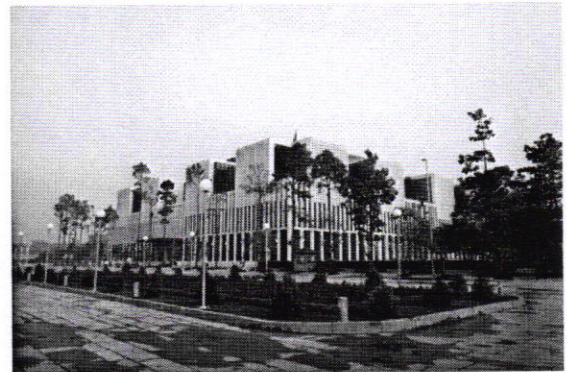
Khách sạn Sofitel Palaza



Dolphin Plaza



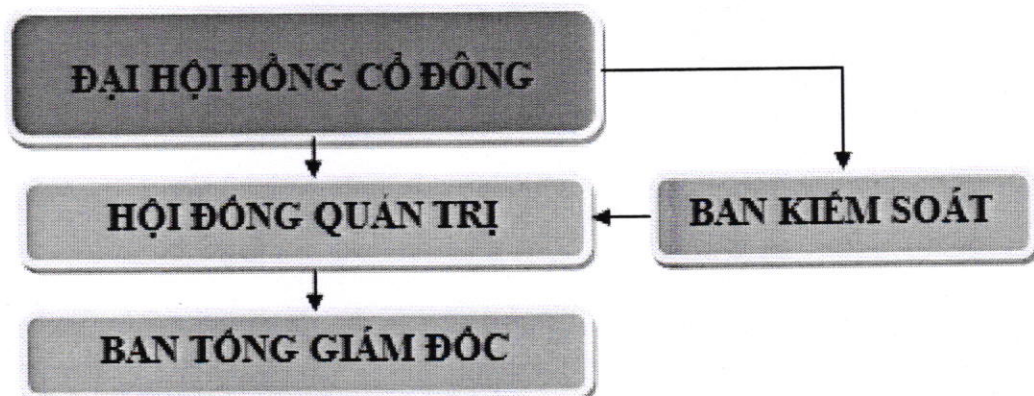
Nhà hát lớn Hà Nội



Nhà Quốc hội và Hội trường Ba Đình mới

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị Tổng Công ty



Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Luật Chứng khoán và các quy định khác có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

❖ Đại hội đồng cổ đông ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. ĐHĐCĐ phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. ĐHĐCĐ thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và dự toán tài chính cho năm tài chính tiếp theo....

❖ Hội đồng quản trị

HĐQT Tổng Công ty gồm 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, bao gồm: Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm, thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Tổng công ty phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Tổng Công ty, các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

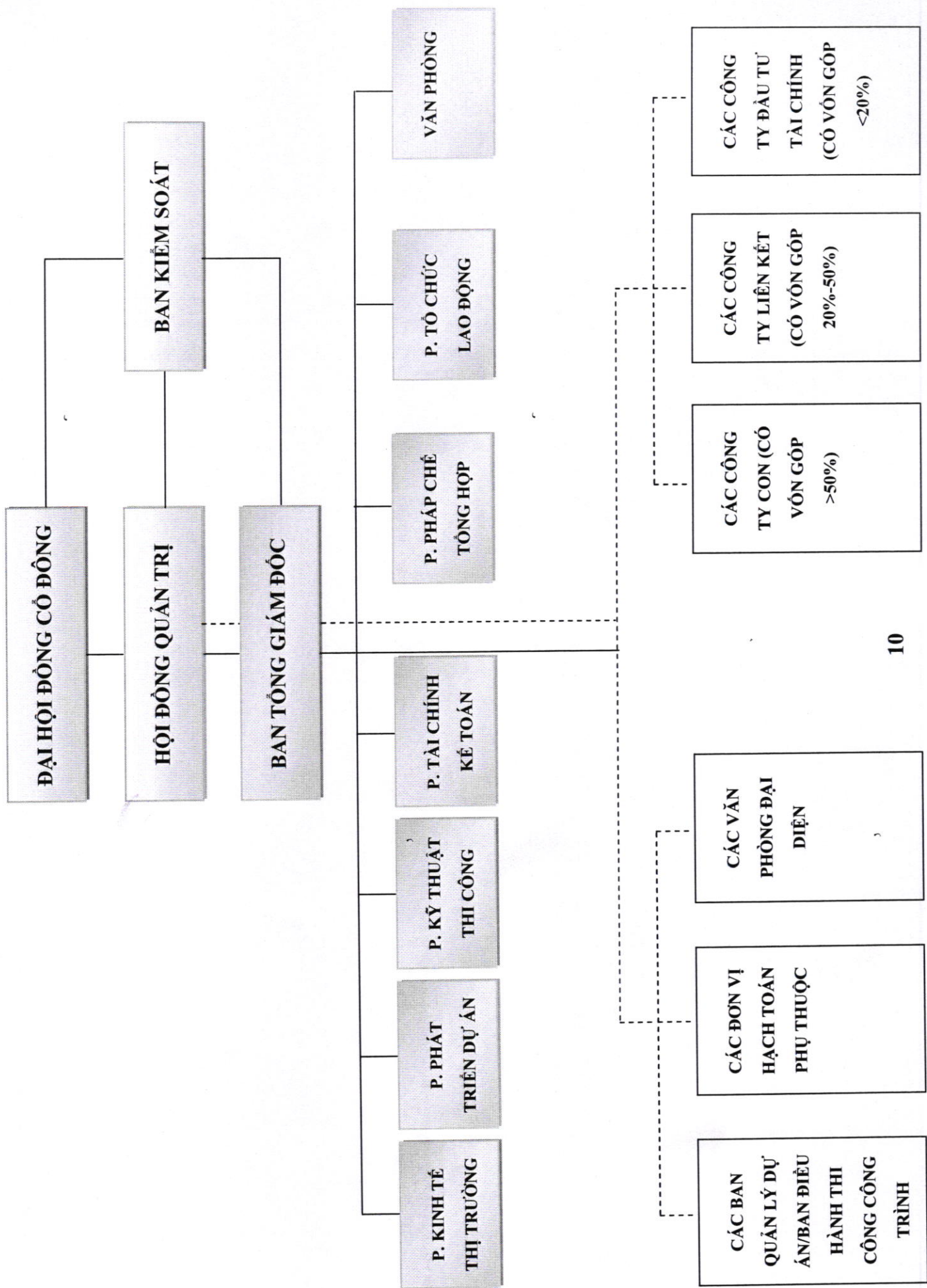
❖ Ban Kiểm soát

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Tổng Công ty. Hiện tại, BKS của Tổng Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn. Nhiệm kỳ của BKS là 05 năm.

❖ Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Tổng Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 05 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị của Tổng Công ty.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



4. Định hướng phát triển

Bước sang năm 2018, Tổng công ty tiếp tục mục tiêu tăng trưởng vững chắc bám sát mục tiêu cơ bản của Đề án tái cơ cấu Tổng công ty, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, trong đó chủ đạo vẫn là hoạt động xây lắp, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm, xây dựng và phát triển thương hiệu **HANCORP** để ổn định đơn vị, có thu nhập cho người lao động và góp phần an sinh xã hội.

Cụ thể các mục tiêu như sau:

4.1 Công tác thị trường

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án có điều kiện tốt về nguồn vốn, điều kiện hợp đồng, thi công. Tập trung vào các dự án nhà ở chính sách, nhà cho người thu nhập thấp của các địa phương như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh... các dự án có nguồn vốn ngân sách và vốn đầu tư của nước ngoài. Tuyệt đối không tham gia dự thầu các công trình không rõ nguồn vốn.
- Không ngừng tăng cường khả năng tiếp cận thị trường cả về đầu tư, xây lắp, và các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, phấn đấu tăng tỷ trọng nhận tổng thầu, thầu chính và EPC; Phấn đấu tham gia liên danh với các nhà thầu khác để trúng thầu các công trình công nghiệp lớn như nhiệt điện, lọc hóa dầu có vốn đầu tư của nước ngoài... Xác định hiệu quả sản xuất kinh doanh là chỉ tiêu chất lượng hàng đầu của doanh nghiệp.
- Liên tục củng cố và phát triển hệ thống tiếp thị, trang thiết bị, nâng cao trình độ cán bộ nghiệp vụ, chuyên môn, bảo đảm nâng cao chất lượng Hồ sơ thầu.

4.2 Công tác thi công

- Phát huy thế mạnh của Tổng công ty trong công tác chất lượng, đảm bảo các công trình được thi công với chất lượng tốt, hạn chế tối đa sự cố, nhân rộng mô hình nhận diện và nâng cao thương hiệu HANCORP tại các công trình.
- Tập trung khả năng nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học - công nghệ để nâng cao chất lượng, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả kinh tế. Chỉ đạo triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học có chất lượng vào thực tiễn sản xuất của các đơn vị; nâng cao chất lượng công tác tư vấn trong chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị xây dựng và quản lý sau đầu tư.
- Duy trì và phát huy hệ thống quản lý chất lượng, quản lý hoạt động công tác an toàn – bảo hộ lao động. Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm và định mức kinh tế kỹ thuật cũng như chấp hành các quy định về an toàn lao động.

4.3 Công tác đầu tư

- Tăng cường đầu tư, đổi mới công nghệ phù hợp chiến lược phát triển của Tổng công ty, nghiên cứu để tìm kiếm một số dự án đầu tư bất động sản, dự án khu công nghiệp tại các địa phương khác để gói đầu cho những năm tiếp theo.

- Tập trung hoàn thành dứt điểm và kết thúc dự án hạ tầng kỹ thuật Khu đoàn ngoại giao, tạo điều kiện quảng cáo dự án các nhà chung cư với khách hàng cho Tổng công ty và các nhà đầu tư thứ phát tại dự án này; Đẩy nhanh tiến độ các dự án tại khu Đoàn ngoại giao .. theo đúng kế hoạch đã lập và hợp đồng đã ký với khách hàng. .
- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn Đẩy nhanh tiến độ để trình UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch chi tiết và có văn bản chính thức chấp thuận cho Tổng công ty được làm chủ đầu tư dự án khu nhà ở xã hội tập trung tại xã Tiên Dương huyện Đông Anh và tiến hành các bước chuẩn bị đầu tư tiếp theo.
- Tích cực tìm kiếm và lựa chọn các nhà đầu tư đủ điều kiện và phù hợp thành lập các công ty dự án để đầu tư và khai thác các dự án trường học, nhà trẻ, dịch vụ thể thao.... tại khu Đoàn ngoại giao.
- Tiếp tục rà soát các dự án đầu tư để phân loại và bố trí nguồn vốn thích hợp, xác định các dự án trước mắt cần thực hiện ngay, kiên quyết dừng hoặc giãn tiến độ các dự án đầu tư chưa phù hợp trong giai đoạn hiện nay. Nắm bắt kịp thời cơ hội đầu tư để triển khai các dự án tại khu Đoàn ngoại giao đang có tiềm năng lớn, tất cả vì mục tiêu hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

4.4 Công tác tài chính kế toán

- Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp và phương án cụ thể, đồng thời phải đa dạng hoá nguồn vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh và vốn cho các dự án đầu tư.
- Tập trung đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ để tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo kỷ luật thanh toán đối với các ngân hàng, tổ chức tín dụng và các đối tác;
- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý tài chính, kế toán theo Luật kế toán. Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát trong lĩnh vực tài chính kế toán, phải xem tính minh bạch tài chính là một tiêu thức của văn hoá doanh nghiệp.

4.5 Công tác tái cơ cấu Tổng công ty

- Hoàn thành việc thoái vốn tại 06 công ty liên kết theo Phương án đã được Bộ Xây dựng phê duyệt.
- Hoàn thành việc bàn giao Tổng công ty từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần theo đúng quy định pháp luật.
- Tập trung hoàn thành phương án thoái vốn Công ty mẹ trong quý II/2018, trình Bộ Xây dựng phê duyệt để thực hiện việc thoái vốn theo quy định của Nhà nước.
- Nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện góp vốn thành lập các Công ty cổ phần (Công ty dự án) để thực hiện đầu tư và khai thác các dự án về trường học, nhà trẻ - mẫu giáo, dịch vụ thương mại....tại khu đoàn ngoại giao; dự án khu nhà ở xã hội tập trung tại xã Tiên Dương huyện Đông Anh và các dự án khác.

- Rà soát lại toàn bộ cán bộ quản lý vốn của Tổng công ty tại các đơn vị. Không giao vốn và đề xuất bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp trên cơ sở Điều lệ của Tổng công ty.
- Chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ; thực hiện có hiệu quả việc luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, trong đó ưu tiên cán bộ trẻ, được đào tạo qua thực tế sản xuất kinh doanh. Lập kế hoạch để bồi dưỡng, đào tạo và đào tạo lại cán bộ quản lý.

5. Các yếu tố rủi ro

5.1 Các yếu tố rủi ro từ bối cảnh kinh tế

Hoạt động chính trong lĩnh vực đầu tư và xây dựng trong đó chủ yếu hướng tới nhóm sản phẩm về nhà ở và các công trình phúc lợi...; những biến động của nền kinh tế và sự thay đổi của các chính sách kinh tế vĩ mô, vi mô của Nhà Nước có tác động không nhỏ tới hoạt động của Tổng công ty. Kinh tế càng phát triển, tốc độ tăng trưởng ổn định, sức mua gia tăng sẽ kéo theo nhu cầu xây dựng hạ tầng, nhà ở và trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng nhiều, qua đó đẩy mạnh cầu về sản phẩm thi công công trình, đem lại cơ hội phát triển và thị phần tiêu thụ cho Tổng công ty. Ngược lại, khi nền kinh tế gặp khó khăn, tốc độ tăng trưởng giảm sút cũng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến các kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, vô hình chung sẽ tác động ngược lại đến sự phát triển của ngành xây dựng nói chung và của Tổng công ty nói riêng.

5.1.1 Rủi ro lạm phát và cân đối dòng tiền

Khi lạm phát cao xảy ra trong nền kinh tế, do tác động dây chuyền giữa các doanh nghiệp, số nợ phải thu, đặc biệt là nợ phải thu khó đòi tăng lên, mất cân đối tạm thời rất dễ chuyển thành mất cân đối dài hạn gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Tổng công ty nói riêng và các doanh nghiệp khác nói chung.

Mức lạm phát thấp và kéo dài cũng ảnh hưởng về sức cầu của nền kinh tế, giảm sức mua của người tiêu dùng tác động không nhỏ đến hoạt động đầu tư bất động sản của Tổng công ty, thêm vào đó, mức lạm phát thấp có thể dẫn đến khó khăn trong việc thu ngân sách kéo theo giảm chi ngân sách làm trực tiếp tác động đến các công trình, dự án sử dụng nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước do Tổng công ty thực hiện.

Có thể nói, Tổng công ty luôn phải đối mặt với trường hợp xảy ra mất cân đối tạm thời do việc thu hồi các khoản nợ phải thu không phải lúc nào cũng đúng kế hoạch; Mất cân đối tạm thời về dòng tiền có thể khắc phục được bằng nhiều biện pháp và hậu quả thường không lớn.

5.1.2 Rủi ro lãi suất

Để phục vụ kinh doanh, đầu tư, Tổng công ty cũng như các doanh nghiệp khác đều phải sử dụng vốn vay. Do đó, lãi suất tiền vay – chi phí sử dụng vốn – trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty. Khi lập kế hoạch kinh doanh cho các công trình xây lắp và dự án đầu tư, lãi suất tiền vay chỉ là dự tính tại thời điểm lập kế hoạch. Mặc dù Tổng công ty luôn có các khoản dự phòng phí bao gồm cả dự phòng thay đổi lãi suất, song có rất nhiều nhân tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp tác động đến lãi suất tiền vay dẫn đến trường hợp chi phí lãi vay vượt khỏi mức dự tính, đặc biệt khi lạm phát xảy ra, lãi suất tiền vay tăng đột biến. Do đó, những tính toán, dự kiến trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư có thể bị đảo lộn.

5.1.3 Rủi ro về tỷ giá hối đoái

Mặc dù thị trường chủ yếu của Tổng công ty là thị trường trong nước, tuy nhiên vẫn không tránh khỏi tác động của rủi ro tỷ giá. Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng làm cho đồng nội tệ bị mất giá. Rủi ro về tỷ giá đối với Tổng công ty có thể xảy ra là do thực hiện các công trình sử dụng nguồn vốn từ nước ngoài hay do phải nhập vật liệu và thiết bị từ nước ngoài về để phục vụ thi công công trình. Đây là rủi ro bất khả kháng của các doanh nghiệp trong một nền kinh tế nhập siêu với tỷ lệ lớn.

5.2 Rủi ro đặc thù của Doanh nghiệp

5.2.1 Rủi ro hoạt động nghiệm thu, quyết toán công trình

Đặc thù của ngành xây dựng và nhất là trong hoạt động thi công công trình là việc thi công trong thời gian dài, việc nghiệm thu, quyết toán, bàn giao thường bị kéo dài, trong khi chủ đầu tư nhiều khi lập dự toán thiếu tương xứng với công trình, giải ngân chậm trễ, ảnh hưởng không ít đến tiến độ thanh quyết toán, dẫn tới không phản ánh đúng hiệu quả kinh doanh cũng như kết quả doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty giữa các quý và các năm tài chính. Vì vậy, Tổng công ty thực hiện biện pháp tập trung đẩy nhanh tiến độ công trình, tăng cường công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn, thi công đến đâu nghiệm thu ngay đến đó.

5.2.2 Rủi ro về biến động giá nguyên liệu đầu vào

Với đặc thù của một đơn vị thi công xây lắp, chi phí nguyên, nhiên vật liệu của Tổng công ty chiếm tỷ lệ lớn trong tổng chi phí. Tuy nhiên, nguồn nguyên nhiên vật liệu hiện nay Tổng công ty sử dụng chịu khá nhiều ảnh hưởng của sự biến động của giá cả nhiên liệu trong nước và thế giới, giá cả các loại vật liệu xây dựng như gạch, xi măng, sắt thép, máy thi công, ... đều có xu hướng ngày càng tăng do đó tác động không nhỏ đến tình hình và kết quả kinh doanh của Tổng công ty.

Xác định được mức độ ảnh hưởng của các yếu tố này, Tổng công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm tạo sự ổn định cho nguồn nguyên nhiên vật liệu như việc ký kết các hợp đồng xây lắp có điều chỉnh giá trong những trường hợp giá cả các loại vật tư, nhiên liệu đầu vào biến động, ký các hợp đồng cung cấp nguyên vật liệu dài hạn và tạo dựng mối quan hệ làm ăn uy tín, bền vững với các nhà cung cấp, ... nhằm hạn chế tối đa rủi ro này.

5.2.3 *Rủi ro về thị trường và cạnh tranh*

Thị trường xây dựng phụ thuộc nhiều vào kế hoạch đầu tư, khối lượng và tiến độ thi công các công trình, trong khi đó số lượng doanh nghiệp tham gia kinh doanh trong lĩnh vực này ngày càng nhiều đem lại sự cạnh tranh gay gắt trong quá trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ. Cạnh tranh một mặt không thể tránh khỏi áp lực phải hạ giá thi công, doanh số và lợi nhuận, mặt khác lại đòi hỏi các doanh nghiệp xây dựng phải có giải pháp hợp lý để tiếp cận thị trường, duy trì và gia tăng thị phần tiêu thụ nhưng đồng thời vẫn phải đảm bảo được chất lượng và tiến độ bàn giao thành phẩm.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Theo Báo cáo của Bộ Xây dựng, ngành Xây dựng thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 trong bối cảnh tình hình trong nước có nhiều điều kiện thuận lợi như: xã hội – chính trị, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Nhiều giải pháp, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng, cải cách hành chính đã đi vào cuộc sống và phát huy tác dụng, hiệu quả tích cực. Khu vực xây dựng vẫn duy trì đà tăng trưởng khá. Tuy nhiên chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của nền kinh tế nói chung và ngành Xây dựng nói riêng còn thấp, năng suất lao động chưa cao, vốn đầu tư phát triển còn hạn hẹp, không đáp ứng được nhu cầu; phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công chậm; diễn biến thời tiết những tháng cuối năm có dấu hiệu bất thường, không theo quy luật, tác động của biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt; một số mặt hạn chế về quản lý đầu tư xây dựng, quy hoạch, phát triển đô thị... chậm được khắc phục đã ảnh hưởng bất lợi đến các hoạt động của ngành Xây dựng.

Trong bối cảnh những năm đầu chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Hancorp đã có những chủ trương phù hợp, những bước đi thích hợp trong từng giai đoạn, từng công trình thi công cụ thể và từng dự án đầu tư. Tích cực phát huy nội lực, duy trì sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong Hancorp, động viên sức sáng tạo của người lao động và sự tham gia tích cực của hệ thống đoàn thể, kết hợp với kinh nghiệm và truyền thống của các thế hệ cán bộ công nhân viên đi trước và lớp cán bộ trẻ mới trưởng thành để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Công tác quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty không ngừng được củng cố và hoàn thiện. Quan hệ giữa Tổng công ty và các công ty con, công ty liên kết... là quan hệ bình đẳng giữa các doanh nghiệp độc lập, thông qua đại diện vốn của Tổng công ty tại công ty đó.

Cụ thể, tình hình hoạt động của Tổng công ty năm 2017 so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

Bảng 1: Một số chỉ tiêu thực hiện hoạt động năm 2017 của Công ty mẹ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	3.270
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.429
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	146,4
4	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	99,2
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/ vốn CSH	%	6,49%
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/ vốn Điều lệ	%	7,03%
7	- Đầu tư tài sản mua sắm tài sản (mua trong năm 2017)	Tỷ đồng	1,58
8	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	3.982
	- Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn:		956
9	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	176
	- Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính dài hạn hạn:		-
10	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	1,02
11	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/người/tháng	7,0
12	Cổ tức	%	6%

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng năm 2017 - Hancorp

Đối với Hoạt động sản xuất xây lắp

- Về công tác thị trường: năm 2017, Tổng công ty đã tham gia dự thầu 5 công trình và hiện đang chờ kết quả xét thầu.
- Về công tác thi công: trong năm 2017, Tổng công ty đã và đang trực tiếp thi công và quản lý thi công 24 công trình và hạng mục công trình, bao gồm:
 - ✓ Chuyển tiếp từ quý IV/2016: 20 công trình.
 - ✓ Khởi công trong năm 2017: 4 công trình.
 - ✓ Bàn giao trong năm 2017: 4 công trình.
 - ✓ Chuyển tiếp sang quý I/2018: 20 công trình.
- Nhìn chung, các công trình do Tổng công ty ký hợp đồng đều đảm bảo chất lượng cũng như tiến độ. Tuy nhiên, cần lưu ý tiến độ một số công trình như: gói thầu CP05 các công trình kiến trúc Depot tuyến đường sắt trên cao Nhón - Ga Hà nội; Bệnh viện Việt đức cơ sở 2 Hà nam; Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1;

- Về công tác An toàn vệ sinh lao động: công tác này luôn được Tổng công ty chú trọng thực hiện. Năm 2017, Tổng công ty đã tổ chức kiểm tra an toàn lao động 65 lượt, chi phí cho công tác an toàn và bảo hộ lao động tại các công trình hơn 12 tỷ đồng.

Đối với Hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản

- Giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2017 là 1.108 tỷ đồng đạt 100,6 % kế hoạch năm.
- Hoạt động đầu tư của Tổng công ty chủ yếu tập trung vào các dự án kinh doanh bất động sản tại Khu ngoại giao đoàn. Các dự án đang triển khai cụ thể như sau:
 - Khu hỗn hợp N01-T8: đã hoàn thành phần thô, hiện đang tập trung hoàn thiện, dự kiến sẽ bàn giao cho khách hàng quý 1/2019;
 - Khu hỗn hợp N01.T6-N01.T7: Đang triển khai thi công phần cọc thí nghiệm.
 - Nhà ở công vụ N04A 23 tầng : Đã hoàn thành, bàn giao cho khách hàng.
 - Khu biệt thự BT1- BT6: Đủ điều kiện bàn giao cho khách hàng khoảng 80% số lượng sản phẩm, số còn lại đang tiếp tục được hoàn thiện để bàn giao cho khách hàng.
 - Hạ tầng kỹ thuật của toàn bộ dự án: tiếp tục hoàn thiện thiện và chỉnh trang các khu vực tuyến phố tại dự án, đầu tư xây dựng tuyến đường nối đường Đỗ Nhuận với đường Xuân La.
 - Các dự án khu công cộng và trường học đã triển khai giai đoạn chuẩn bị đầu tư.
 - Dự án Khu nhà ở xã hội tập trung tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh: hiện đang tiến hành các thủ tục để trình phê duyệt đề án quy hoạch.

Bảng 2: Cơ cấu doanh thu và thu nhập trong 2 năm gần nhất của Tổng Công ty

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	%	Giá trị	%
Doanh thu thuần	3.884.045	97,24%	4.636.855	98,38%
Doanh thu tài chính	73.807	1,85%	43.522	0,92%
Thu nhập khác	36.303	0,91%	32.889	0,70%
Tổng doanh thu	3.994.155	100%	4.713.266	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017 - Hancorp

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu và thu nhập trong 2 năm gần nhất của Công ty mẹ
Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	%	Giá trị	%
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	2.670.968	96,23%	2.361.117	97,19%
2. Doanh thu tài chính	76.890	2,77%	44.388	1,83%
3. Thu nhập khác	27.688	1,00%	23.888	0,98%
Tổng doanh thu	2.775.546	100%	2.429.393	100%

Nguồn: BCTC riêng đã kiểm toán năm 2017 - Hancorp

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban Tổng giám đốc của Tổng Công ty năm 2017

Bảng 4 - Danh sách Ban điều hành Tổng công ty tại ngày 31/12/2017

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Đậu Văn Diệm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2.	Ông Nguyễn Minh Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
3.	Ông Mai Trung Huấn	Phó Tổng Giám đốc
4.	Ông Đào Xuân Hồng	Phó Tổng Giám đốc
5.	Ông Dương Ngọc Quang	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
6.	Ông Nguyễn Đỗ Quý	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

(Chi tiết thông tin Sơ yếu lý lịch của các thành viên xem phần phụ lục)

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành Tổng Công ty trong năm 2017

- Ban Tổng giám đốc:

Trong kỳ không có sự thay đổi về cơ cấu ban Tổng giám đốc của Tổng công ty.

2.3 Tình hình nhân sự và các chính sách liên quan tới người lao động

2.3.1 Cơ cấu nhân sự của Tổng công ty:

Số lượng lao động của Hancorp tại thời điểm 31/12/2017 là **540** người.

Bảng 5: Số lượng người lao động trong Tổng công ty tính đến ngày 31/12/2017

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo trình độ học vấn	540	100,00%
1. Trên đại học	28	5,19%
2. Đại học	267	49,44%
3. Cao đẳng, trung cấp, công nhân lao động phổ thông	245	45,37%
II. Phân theo phân công lao động	540	100,00%
- Hội đồng quản trị/Ban Tổng Giám đốc	8	1,48%
- Lao động quản lý	45	8,33%
- Lao động trực tiếp	487	90,19%

❖ Mức lương bình quân:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Mức lương bình quân hàng tháng (đồng/người)	6.300.000	6.700.000	7.000.000

2.3.2 Chính sách đối với người lao động

Chính sách tuyển dụng: Tuyển dụng cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn cao, qua đào tạo đảm bảo hội tụ những yêu cầu về trình độ học vấn, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc theo nhóm, làm việc theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển, ưu tiên tuyển dụng chuyên gia có trình độ cao trong các lĩnh vực xây dựng.

Chính sách đào tạo: Tổng công ty có chính sách đào tạo cán bộ công nhân viên hàng năm nhằm đáp ứng với tốc độ phát triển của nền kinh tế và của Tổng công ty. Đặc biệt, chú trọng đào tạo cán bộ nhân viên có trình độ cao về kỹ năng quản lý, vận hành thiết bị, đào tạo nhân viên theo từng cấp độ phù hợp với lộ trình phát triển của nhân viên.

Chính sách đãi ngộ: Đảm bảo chính sách đãi ngộ cho cán bộ công nhân viên công khai, công bằng, chính sách lương, thưởng gắn liền với hiệu quả công việc nhằm tạo động lực để cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc, gắn bó lâu dài với Tổng công ty, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tạo tinh thần thi đua học hỏi, không bình quân chủ nghĩa, đa dạng hóa hình thức đãi ngộ và mở rộng đối tượng đãi ngộ liên quan đến các nhân viên có chuyên môn giỏi, trình độ cao.

Bên cạnh việc đảm bảo các chế độ đối với người lao động tuân thủ theo Luật lao động, Tổng công ty luôn có các phương án cân đối quỹ tiền lương tại TCT cũng như các đơn vị, đảm bảo tiền lương, thu nhập người lao động tiếp tục tăng, nâng cao chất lượng đời sống cho cán bộ, công nhân viên của Tổng công ty.

Tổng công ty cũng chú trọng tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua để chào mừng các ngày lễ: Tết, ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Doanh nhân Việt Nam (13/10), Quốc tế lao động.... nhằm động viên khích lệ tinh thần của cán bộ công nhân viên, qua đó sẽ nâng cao tinh thần làm việc của các cá nhân, đoàn thể.

3. Tình hình thực hiện các dự án và đầu tư tài chính

3.1 Tình hình thực hiện các dự án

Với kinh nghiệm và lợi thế có được từ lĩnh vực xây dựng, HANCORP đã có bước chuyển mình mạnh mẽ sang lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản. Đây được xem là một bước đi thành công khi đầu tư bất động sản chính là ngành đóng góp lớn nhất vào lợi nhuận của HANCORP những năm gần đây.

Xuất phát từ thế mạnh về thi công xây dựng trong mảng xây dựng dân dụng, HANCORP cũng định hướng tập trung đầu tư nhiều hơn vào phân khúc nhà cao tầng và khu đô thị. Các dự án của HANCORP chủ yếu nằm tại khu vực Hà Nội và một số tỉnh có xu thế đô thị hóa cao. Đối với các dự án khu đô thị thì chủ trương kinh doanh của HANCORP là thực hiện hoàn thiện hạ tầng sau đó chuyển giao một phần sang cho các đơn vị thứ cấp đầu tư và giữ lại một phần để tự phát triển kinh doanh.

Một số dự án đã và đang triển khai của Tổng công ty

STT	Tên dự án	Vị trí	Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Tiến độ đầu tư
1	Tổ hợp nhà ở đa năng 28 tầng Làng Quốc tế Thăng Long	Cầu Giấy - Hà Nội	1.068,00	100,0%
2	Khu Đoàn Ngoại giao			
	Khu nhà ở hỗn hợp N01-T8	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	953,74	70%
	N01-T6 & T7	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	2.857,61	7%
	Khu CC2	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	97,89	1%
	Khu CC3, CC4	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	70,10	1%
	BT1 - BT6	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	2.600,00	80%
	Khu nhà ở công vụ kết hợp thương mại N04A	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	708,60	100%
	Khu nhà ở xã hội N01-NG, N02-NG	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	677,78	0,1%
3	Khu nhà ở xã hội Thành phố kết nối xanh - "Green Link City"	Xã Tiên Dương, Đông Anh - Hà Nội		

3.2 Tình hình đầu tư tài chính
Bảng 6: Một số thông tin về các công ty con, công ty liên doanh, liên kết
Đvt: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Giá trị đầu tư	Tỷ lệ vốn góp theo điều lệ CT	Tỷ lệ vốn góp/Vốn thực góp
I	Công ty con			
1	CTCP Xây dựng số 1 Hà Nội	82.096	50,36%	50,36%
2	CTCP Đầu tư phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ	21.995	50,09%	50,09%
	CTCP Thiết bị và Vật liệu xây dựng Hancorp	32.000	80,00%	95,52%
4	CT TNHH MTV Hancorp3	20.000	100,00%	100,00%
5	CT TNHH MTV HANTECH	10.000	100,00%	100,00%
6	CTCP Đầu tư và thương mại Hancorp1	10.200	51,00%	51,47%
II	Công ty liên kết			
1.	Công ty CP Hancorp	8.320	27,73%	27,73%
2.	Công ty CP Xây dựng Hancorp.2	5.922	46,07%	49,98%
3.	Cty CP XD Bảo tàng HCM	79.245	39,33%	39,33%
4.	Công ty CP Tư vấn thiết kế và kinh doanh nhà	2.244	36,00%	36,00%
5.	Công ty CP Trung Đô	51.818	20,15%	20,15%
6.	Công ty CP Lắp máy điện nước & Xây dựng	41.757	30,00%	30,00%
7.	Công ty CP XD số 34	11.401	30,00%	30,61%
8.	Công ty CP Cơ khí và Xây dựng	2.845	29,95%	29,95%
9.	Công ty CP VIGEBBA	66.276	29,44%	29,44%
10.	Công ty CP thi công Cơ giới Xây lắp	17.281	28,53%	28,53%
11.	Công ty CP Xây dựng số 2	18.695	28,07%	28,07%
12.	Công ty CP kinh doanh vật tư và Xây dựng	10.864	27,00%	27,00%
13.	Công ty CP ĐT và XD LANMAK	19.022	27,00%	27,00%
14.	Cty CP XD Đô thị và Khu công nghiệp	7.868	26,09%	26,09%
15.	Công ty CP Đầu tư và xây dựng số 4	59.605	25,86%	25,86%
16.	Công ty liên doanh Quốc tế Hồ Tây	89.810	25,00%	25,00%
17.	Công ty CP Công nghệ Xây dựng Hancorp5	3.500	25,00%	25,00%
18.	Cty CP Xi măng Mỹ Đức (*)	149.555	24,93%	57,72%
19.	Công ty liên doanh xây dựng VIC	17.842	20,59%	20,59%
20.	Công ty CP Hanvi Land	6.000	20,00%	20,00%

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng lẻ năm 2017 của Hancorp

(*) Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP tại Công ty CP Xi măng Mỹ Đức trong bảng trên phản ánh số vốn thực góp tại thời điểm 31/12/2017. Tỷ lệ góp vốn theo số vốn cam kết góp của Tổng công ty tại Công ty CP Xi măng Mỹ Đức là 24,93%; Vì vậy Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP vẫn ghi nhận Công ty cổ phần Xi măng Mỹ Đức là công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Bảng 7: Các chỉ tiêu hoạt động của Tổng công ty năm 2016 – 2017

Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2016	Năm 2017
Tổng giá trị tài sản	6.560.467	5.686.851	8.984.343	7.476.863
Vốn chủ sở hữu	1.521.489	1.528.882	1.635.017	1.676.518
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.670.968	2.361.117	3.884.045	4.636.855
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	162.037	319.938	255.818	449.270
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	123.304	142.068	146.263	201.880
Lợi nhuận khác	5.121	4.371	36.306	9.625
Lợi nhuận trước thuế	128.425	146.439	141.468	211.505
Thuế thu nhập doanh nghiệp	27.190	50.514	43.400	80.269
Thuế TNDN hoãn lại	(2.550)	(3.296)	(10.536)	(3.296)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	103.786	99.221	108.605	134.532
Tỷ lệ LNST trên vốn chủ sở hữu bình quân	6,82%	6,49%	6,16%	6,49%
Giá trị sổ sách cổ phiếu	10.787	10.839	11.592	11.886

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2017 của Hancorp

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 8: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Tổng công ty năm 2017

Chỉ tiêu	Đvt	Công ty mẹ	Hợp nhất
		31/12/2017	31/12/2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện thời	Lần	1,02	0,06
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,67	0,59

Chỉ tiêu	Đvt	Công ty mẹ 31/12/2017	Hợp nhất 31/12/2017
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,72	3,46
Hệ số nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,73	0,78
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,40	1,71
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,39	0,56
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	4,20	2,90
Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,49	8,02
Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1,74	1,08
Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	6,02	4,35
Thu nhập trên cổ phần EPS	Đồng/CP		816

Nguồn: Tổng hợp từ BCTC kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất năm 2017 của Hancorp

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 141.048.000 cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

5.2 Cơ cấu cổ đông:

5.2.1 Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty

Bảng 9: Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty tại ngày 17/05/2018 (*)

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	273	141.048.000	100%
1	Tổ chức	01	139.399.608	98,83%
2	Cá nhân	272	1.648.392	1,17%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
	TỔNG CỘNG	273	141.048.000	100%

(*): Ngày chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Hancorp

5.2.2 Cơ cấu cổ đông lớn của Tổng công ty

Bảng 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Tổng công ty

Tên cổ đông lớn	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
BỘ XÂY DỰNG	37 Lê Đại Hành, Tp. Hà Nội	139.399.608	98,83%

Nguồn: Danh sách cổ đông lớn tại ngày 17/05/2018 của Hancorp

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Kể từ thời điểm chuyển đổi thành công ty cổ phần 15/08/2014 đến nay, Tổng Công ty chưa thực hiện phát hành tăng vốn điều lệ.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

6.1 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Việc bảo vệ môi trường tại các điểm thi công luôn được Ban lãnh đạo quan tâm, đơn đốc thực hiện. Đối với giai đoạn thi công, Ban Lãnh đạo đã yêu cầu các đơn vị phải giảm thiểu ô nhiễm không khí do bụi và khí thải trong quá trình thực hiện thi công, vận chuyển nguyên, nhiên liệu, giảm tiếng ồn và rung ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh, tránh gây ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân trên địa bàn.

Toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng của Dự án đều được thu gom và xử lý, đảm bảo tiêu chuẩn trước khi thải ra hệ thống thải nước chung trong khu vực thực hiện công trình, dự án. Chất thải rắn và đặc biệt là chất thải rắn nguy hại phát sinh đều được thu gom và xử lý theo quy định để đảm bảo vệ sinh môi trường.

Nhờ tuân thủ các quy định về môi trường nên quá trình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty không vi phạm và không bị xử phạt về vi phạm môi trường.

6.2 Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Bên cạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng doanh nghiệp, Tổng công ty còn thực hiện tốt công tác xã hội, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện. Trong năm 2017, Tổng công ty đã tham gia nhiều hoạt động xã hội như:

- Hoạt động "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa" (Nhận phụng dưỡng các bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, xây dựng nhà tình nghĩa...);
- Hoạt động vì người nghèo ("Tết vì người nghèo", " ủng hộ đồng bào lũ lụt"...);
- Hoạt động "Vì biển đảo quê hương";
- Hoạt động khuyến học; Quỹ từ thiện (Phòng chống dịch bệnh, thăm hỏi tặng quà cho các gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ tiền chữa bệnh cho CBCNV nghèo và thân nhân, ủng hộ các mảnh đời gặp khó khăn...).

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Lĩnh vực xây lắp là mũi nhọn và thế mạnh của Tổng công ty, là ngành nghề truyền thống với đội ngũ cán bộ quản lý có kinh nghiệm và công nhân có tay nghề cao, uy tín và thương hiệu với các chủ đầu tư trong và ngoài nước. Hoạt động sản xuất xây lắp tuy hiệu quả kinh tế không cao do sức ép giảm giá trong đấu thầu nhưng vẫn tạo việc làm cho hàng chục nghìn lao động của Tổng công ty và xã hội.

Hoạt động sản xuất kinh doanh bất động sản mang lại lợi nhuận cao cho doanh nghiệp. Hiện nay thị trường bất động sản đã có dấu hiệu ảm đạm lên nhưng cũng tùy theo từng dự án cụ thể. Tổng công ty luôn phải đánh giá các phân khúc thị trường phù hợp để tối đa lợi ích từ các dự án đang triển khai.

Bảng 11: Tình hình tài chính

Dvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện	% Kế hoạch
Vốn điều lệ	1.410,48	1.410,48	100%
Doanh thu thuần	2.914	2.429	83,3%
Lợi nhuận trước thuế	130	146	112%
Tỷ lệ cổ tức dự kiến	6%	6%	100%
Hoạt động đầu tư	1.002	1.008	100,6%

Năm 2017, mặc dù có nhiều thay đổi về chủ trương, chính sách trong việc Nhà nước nắm giữ vốn tại các doanh nghiệp đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, nhưng Hội đồng quản trị đã nỗ lực, tập trung chỉ đạo Ban Giám đốc Tổng công ty triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Kết quả, Tổng công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

Bảng 12: Tình hình tài sản, nguồn vốn của Tổng Công ty năm 2016 – 2017

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2016	Năm 2017
TỔNG TÀI SẢN		6.560.467	5.686.851	9.221.949	7.476.863
I	Tài sản ngắn hạn	5.091.829	4.076.785	6.815.387	5.657.774
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	225.244	211.838	402.335	332.618
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	5.439	5.439	5.439	12.150
3	Các khoản phải thu	3.340.787	2.463.443	3.835.656	2.934.372
4	Hàng tồn kho	1.519.109	1.393.030	2.546.202	2.346.598

5	Tài sản ngắn hạn khác	1.249	3.035	25.755	32.034
II	Tài sản dài hạn	1.468.638	1.610.006	2.168.954	1.819.089
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000	1.000	1.001	1.001
2	Tài sản cố định	41.089	34.200	66.879	74.548
3	Bất động sản đầu tư	251.323	245.640	267.840	258.785
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.043.006	1.215.846	907.118	1.071.835
5	Tài sản dài hạn khác	132.220	11.280	176.876	145.402
TỔNG NGUỒN VỐN		6.560.467	5.686.851	8.984.343	7.476.863
I	Nợ phải trả	5.038.978	4.157.967	7.349.326	5.800.346
1	Nợ ngắn hạn	3.434.275	3.981.993	4.884.992	5.613.938
2	Nợ dài hạn	1.604.703	175.974	2.464.334	186.407
II	Vốn chủ sở hữu	1.521.489	1.528.882	1.872.597	1.676.518
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.410.480	1.410.480	1.410.480	1.410.480
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-	-
3	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-	(30.298)	(31.298)
4	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	10.330	16.030	39.200	45.432
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	100.679	102.372	99.886	116.568
6	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	-	-	114.018	133.093

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng lẻ và họp nhất năm 2017 của Hancorp

2.2 Tình hình nợ phải trả

Thực hiện chủ trương của Hội đồng quản trị HANCORP và đề duy trì uy tín trên thị trường của mình, Tổng công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Riêng với nghĩa vụ tài chính, hiện tại Tổng công ty không có các khoản nợ, khoản thuế và các khoản phải nộp Nhà nước nào quá hạn phải trả.

Bảng 13: Số dư các khoản vay của Tổng Công ty qua các năm

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2016	31/12/2017
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	718.007	956.054	1.158.914	1.403.654
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.074.386	-	1.112.146	9.584
Tổng	1.792.393	956.054	2.271.060	1.413.238

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng lẻ và họp nhất năm 2017 - Hancorp

Bảng 14: Chi tiết các khoản phải trả của Tổng công ty

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		31/12/2016	31/12/2017	31/12/2016	31/12/2017
I	Nợ ngắn hạn	3.434.275	3.981.995	4.884.992	5.613.938
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	718.007	956.054	1.158.914	1.403.654
2	Phải trả người bán	406.298	340.926	1.039.573	1.007.878
3	Người mua trả tiền trước	994.070	1.176.513	1.201.779	1.358.971
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	120.696	110.760	158.510	125.741
5	Phải trả người lao động	8.111	7.494	33.371	38.789
6	Chi phí phải trả	1.110.816	1.240.297	1.150.100	1.266.226
7	Phải trả nội bộ	-	-	-	-
8	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	72.195	147.231	130.512	226.549
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.082	2.627	9.363	6.104
10	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	605	716
II	Nợ dài hạn	1.604.703	175.974	2.464.334	186.407
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.074.386	-	1.112.146	9.584
2	Doanh thu chưa thực hiện	529.913	175.570	1.350.934	175.570
3	Phải trả dài hạn khác	404	404	1.254	1.254
	Tổng cộng	5.038.978	4.157.969	7.349.326	5.800.346

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất năm 2017 - Hancorp

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Về công tác tổ chức, để đáp ứng yêu cầu của sản xuất kinh doanh, Tổng công ty đã sáp nhập và bổ sung chức năng của các đơn vị phụ thuộc, thành lập một số đầu mối mới cho phù hợp với từng giai đoạn và yêu cầu của từng đơn vị.

Trong năm 2017, Tổng công ty đã triển khai thủ tục thành lập mới 02 công ty cổ phần, chuẩn bị để thành lập mới 03 công ty cổ phần khác trên cơ sở các đơn vị trực thuộc và công ty TNHH MTV của Tổng công ty. Công tác đánh giá và luân chuyển, đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ được tiến hành thường xuyên, liên tục.

Về công tác tái cơ cấu Tổng công ty, đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2016-2020 đã trình Bộ Xây dựng xem xét phê duyệt; Tổng công ty đã trình Bộ Xây dựng xem xét, phê duyệt phương án thoái vốn 100% vốn Nhà nước tại Tổng công ty để làm cơ sở triển khai thực hiện trong năm 2018 theo đúng lộ trình Chính phủ quy định; Đối với công tác thoái vốn tại các công ty con, Công ty liên kết: năm 2017, Tổng công ty đã được trình và đã được Bộ Xây dựng phê duyệt phương án thoái vốn tại 7 công ty liên kết.

Về công tác quản lý vốn của Tổng công ty tại công ty con, công ty liên kết: Công tác quản lý vốn trước và sau khi cổ phần hóa được Tổng công ty thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và pháp luật. Tính đến 31/12/2017, Tổng công ty đã đầu tư vào các doanh nghiệp khác là 1.287 tỷ đồng. Trong đó đầu tư vào các công ty con 176 tỷ đồng, các Công ty liên kết 701 tỷ đồng, đầu tư dài hạn khác 410 tỷ đồng. Vốn đầu tư tại Công ty con và Công ty liên kết đều được bảo toàn và phát triển hàng năm, cổ tức bình quân Tổng công ty được hưởng từ các công ty cổ phần này là 8-10%. Bên cạnh đó cũng còn một số Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả, Tổng công ty đã tiến hành trích lập dự phòng giảm giá vốn đầu tư.

4. Kế hoạch phát triển

Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 như sau:

- Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 được đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tập trung hoạt động sản xuất kinh doanh vào lĩnh vực xây lắp và kinh doanh bất động sản. Đặc biệt, tập trung thúc đẩy hoạt động đầu tư các dự án thành phần tại Dự án Đoàn ngoại giao và chuẩn bị triển khai Dự án khu nhà ở xã hội tập trung tại xã Tiên Dương huyện Đông Anh.
- Triển khai tái cơ cấu Tổng công ty theo Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2016 – 2020 (khi được Bộ Xây dựng phê duyệt). Trong đó ưu tiên việc thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết để tập trung vốn cho sản xuất kinh doanh trên cơ sở bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước tại Tổng công ty, đồng thời thực hiện việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty mẹ theo quyết định của Bộ Xây dựng.
- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực tổ chức, quản lý và hoạt động của Tổng công ty.

Bảng 15: Kế hoạch hoạt động kinh doanh

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	% thay đổi 2018/2017
Giá trị sản xuất kinh doanh	3.280	3.270	100,31%
- Giá trị xây lắp	1.970	2.130	92,49%
- Kinh doanh nhà và hạ tầng đô thị	1.260	1.080	116,67%
- Sản xuất kinh doanh khác	50	60	83,33%
Doanh thu	2.950	2.492	118,38%
- Lợi nhuận trước thuế	135	146	92,47%
- Cổ tức dự kiến	6%	6%	100,00%

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	% thay đổi 2018/2017
Công tác đầu tư	835	1.108	75,36%

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 – Hancorp

4.1 Công tác kinh tế thị trường

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án có điều kiện tốt về nguồn vốn, điều kiện hợp đồng, thi công. Tập trung vào các dự án nhà ở chính sách, nhà cho người thu nhập thấp của các địa phương như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh ... các dự án có nguồn vốn ngân sách và vốn đầu tư của nước ngoài. Tuyệt đối không tham gia dự thầu các công trình không rõ nguồn vốn.
- Không ngừng tăng cường khả năng tiếp cận thị trường cả về đầu tư, xây lắp, và các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, phân đấu tăng tỷ trọng nhận tổng thầu, thầu chính và EPC; Phân đấu tham gia liên danh với các nhà thầu khác để trúng thầu các công trình công nghiệp lớn như nhiệt điện, lọc hóa dầu có vốn đầu tư của nước ngoài... Xác định hiệu quả sản xuất kinh doanh là chỉ tiêu chất lượng hàng đầu của doanh nghiệp.
- Liên tục củng cố và phát triển hệ thống tiếp thị, trang thiết bị, nâng cao trình độ cán bộ nghiệp vụ, chuyên môn, bảo đảm nâng cao chất lượng Hồ sơ thầu.
- Liên tục củng cố và phát triển hệ thống tiếp thị, trang bị thiết bị, nâng cao trình độ cán bộ nghiệp vụ, chuyên môn, bảo đảm nâng cao chất lượng Hồ sơ thầu.

4.2 Công tác thi công, xây lắp

- Phát huy thế mạnh của Tổng công ty trong công tác chất lượng, đảm bảo các công trình được thi công với chất lượng tốt, hạn chế tối đa sự cố, nhận rộng mô hình nhận diện và nâng cao thương hiệu HANCORP tại các công trình.
- Tập trung khả năng nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học – công nghệ để nâng cao chất lượng, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả kinh tế. Chỉ đạo triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học có chất lượng vào thực tiễn sản xuất của các đơn vị; nâng cao chất lượng công tác tư vấn trong chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị xây dựng và quản lý sau đầu tư.
- Duy trì và phát huy hệ thống quản lý chất lượng, quản lý hoạt động công tác an toàn – bảo hộ lao động. Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm và định mức kinh tế kỹ thuật cũng như chấp hành các quy định về an toàn lao động.

4.3 Công tác đầu tư

- Tăng cường đầu tư, đổi mới công nghệ phù hợp chiến lược phát triển của Tổng công ty, nghiên cứu để tìm kiếm một số dự án đầu tư bất động sản, dự án khu công nghiệp tại các địa phương khác để gởi đầu cho những năm tiếp theo.

- Tập trung hoàn thành dứt điểm và kết thúc dự án hạ tầng kỹ thuật Khu đoàn ngoại giao, tạo điều kiện quảng cáo dự án các nhà chung cư với khách hàng cho Tổng công ty và các nhà tư thứ phát tại dự án này; Đẩy nhanh tiến độ các dự án tại khu Đoàn ngoại giao... theo đúng kế hoạch đã lập và hợp đồng đã ký với khách hàng.
- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ để trình UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch chi tiết và có văn bản chính thức chấp thuận cho Tổng công ty được làm chủ đầu tư dự án khu nhà ở xã hội tập trung tại xã Tiên Dương huyện Đông Anh và tiến hành các bước chuẩn bị đầu tư tiếp theo.
- Tích cực tìm kiếm và lựa chọn các nhà đầu tư đủ điều kiện và phù hợp thành lập các công ty dự án để đầu tư và khai thác các dự án trường học, nhà ở, dịch vụ thể thao... tại khu Đoàn ngoại giao.
- Tiếp tục rà soát các dự án đầu tư để phân loại và bố trí nguồn vốn thích hợp, xác định các dự án trước mắt cần thực hiện ngay, kiên quyết dừng hoặc giãn tiến độ các dự án đầu tư chưa phù hợp trong giai đoạn hiện nay. Năm bắt kịp thời cơ hội đầu tư để triển khai các dự án tại khu Đoàn ngoại giao đang có tiềm năng lớn, tất cả vì mục tiêu hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

4.4 Công tác tài chính kế toán

- Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp và phương án cụ thể, đồng thời phải đa dạng hoá nguồn vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh và vốn cho các dự án đầu tư.
- Tập trung đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ để tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo kỷ luật thanh toán đối với các ngân hàng, tổ chức tín dụng và các đối tác;
- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý tài chính, kế toán theo Luật kế toán. Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát trong lĩnh vực tài chính kế toán, phải xem tính minh bạch tài chính là một tiêu thức của văn hoá doanh nghiệp.

4.5 Công tác tái cơ cấu Tổng công ty

- Hoàn thành việc thoái vốn tại 06 công ty liên kết theo Phương án đã được Bộ Xây dựng phê duyệt.
- Hoàn thành việc bàn giao Tổng công ty từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần theo đúng quy định pháp luật.
- Tập trung hoàn thành phương án thoái vốn Công ty mẹ trong quý II/2018, trình Bộ Xây dựng phê duyệt để thực hiện việc thoái vốn theo quy định của Nhà nước.

- Nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện góp vốn thành lập các Công ty cổ phần (Công ty dự án) để thực hiện đầu tư và khai thác các dự án về trường học, nhà trẻ - mẫu giáo, dịch vụ thương mại... tại khu đoàn ngoại giao; dự án khu nhà ở xã hội tập trung tại xã Tiên Dương huyện Đông Anh và các dự án khác.
- Rà soát lại toàn bộ cán bộ quản lý vốn của Tổng công ty tại các đơn vị. Không giao vốn và đề xuất bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp trên cơ sở Điều lệ của Tổng công ty.
- Chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ; thực hiện có hiệu quả việc luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, trong đó ưu tiên cán bộ trẻ, được đào tạo qua thực tế sản xuất kinh doanh. Lập kế hoạch để bồi dưỡng, đào tạo và đào tạo lại cán bộ quản lý.

4.6 Các công tác khác

Thực hiện sự lãnh đạo của Đảng tại Tổng công ty và các đơn vị, phối hợp chặt chẽ các cơ quan đoàn thể từ Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ... tổ chức tốt phong trào thi đua những mốc lịch sử của đất nước trong năm hay mốc tiến độ tại các công trình lớn và trọng điểm, phát huy sức mạnh tập thể để hoàn thành nhiệm vụ năm 2017

4.7 Đánh giá chung

- Năm 2017, mặc dù có nhiều thay đổi về chủ trương, chính sách trong việc Nhà nước nắm giữ vốn tại các doanh nghiệp đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, nhưng Hội đồng quản trị đã nỗ lực, tập trung chỉ đạo Ban Giám đốc Tổng công ty triển khai các nhiệm vụ SXKD. Kết quả, Tổng công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu SXKD đã được ĐHĐCĐ năm 2017 thông qua.
- Bên cạnh những kết quả SXKD đã đạt được, trong hoạt động của Tổng công ty cũng còn tồn tại những vấn đề cần khắc phục như:
 - + Hiệu quả sản xuất kinh doanh chủ yếu tập trung vào bất động sản, cần phải nâng cao hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh khác.
 - + Việc các công ty cổ phần chậm chi trả cổ tức cho Tổng công ty cũng là một yếu tố ảnh hưởng đến nguồn vốn và kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Công tác thoái vốn tại một số công ty hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả như (INVESTCO, HANCORP.2...) chưa thực hiện thành công. Một số công ty đầu tư dự án đang tạm dừng: (Xi măng Mỹ Đức, Thủy điện Hùng Lợi, Bê tông khí chưng áp...) và các dự án khác dẫn đến vốn của Tổng công ty bị tồn đọng, không phát huy được hiệu quả, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty khi hàng năm phải bù lỗ cổ tức cho các khoản đầu tư này.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty, HĐQT đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, cụ thể:

- Tổ chức nhiều phiên họp và lấy ý kiến thành viên HĐQT để thông qua các nghị quyết, quyết định chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;
- Phê duyệt Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2017; Kế hoạch tài chính năm 2017 của Tổng công ty;
- Chỉ đạo Ban giám đốc tổ chức thực hiện Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2017.
- Chỉ đạo Ban giám đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai công tác quy hoạch đề xin làm chủ đầu tư đối với dự án Khu nhà ở xã hội tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
- Công tác Công tác đấu thầu và tổ chức thi công xây lắp:
 - Về công tác đấu thầu: năm 2017, HĐQT đã chỉ đạo Ban giám đốc tích cực tham gia đấu thầu để tạo dòng tiền và doanh thu từ mảng thi công xây lắp. Tổng công ty đã dự thầu 28 gói thầu và trúng thầu 05 công trình với giá trị 424.498 tỷ đồng.
 - Về công tác tổ chức thi công xây lắp: năm 2017, Tổng công ty tiếp tục thi công và quản lý 20 công trình, trong đó có công trình Bệnh viện Việt Đức II tại tỉnh Hà Nam, Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1.
- Công tác quản trị doanh nghiệp: Để nâng cao công tác quản trị, trong năm 2017, HĐQT đã chỉ đạo Ban giám đốc tiếp tục thực hiện rà soát và hoàn thiện cơ cấu các phòng, ban chuyên môn theo hướng:
 - Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ các phòng, ban chuyên môn;
 - Giải thể, sáp nhập các phòng, ban chuyên môn không còn phù hợp;
 - Tạm dừng hoạt động đối với đơn vị trực thuộc không hoạt động hiệu quả.
 - Rà soát và hoàn thiện các quy chế, quy trình làm việc của Tổng công ty.
- Công tác quản lý vốn tại công ty con, công ty liên kết:
 - Tình hình thoái vốn tại công ty con, công ty liên kết: năm 2017, HĐQT trình và được Bộ Xây dựng phê duyệt phương án thoái vốn tại 07 công ty liên kết dưới đây:
 - Công ty CP Bê tông xây dựng Hà nội
 - Công ty CP xây dựng số 2

- Công ty TNHH LD Xây dựng VIC
- Công ty CP Đầu tư và xây dựng quốc tế VIGEBEA
- Công ty CP Xây dựng đô thị và khu công nghiệp
- Công ty CP Cơ khí và xây dựng
- Công ty CP Xây dựng Bảo tàng Hồ chí minh

Đến nay đã thực hiện thoái vốn thành công tại CTCP Xây dựng Bảo tàng Hồ chí minh và đang tiếp tục các thủ tục thoái vốn 06 công ty còn lại trong năm 2018.

- Về công tác quản lý vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết luôn được HĐQT thực hiện theo đúng quy định pháp luật và thông qua việc chỉ đạo đối với Người đại diện vốn của Tổng công ty.
- Công tác tái cơ cấu Tổng công ty: Năm 2017, HĐQT đã tiến hành rà soát, xây dựng và kiến nghị Bộ Xây dựng xem xét, phê duyệt:
- Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2016 -2020;
 - Phương án thoái 100% vốn nhà nước tại Tổng công ty;
 - Đề án thành lập mới 02 công ty cổ phần trên cơ sở chuyển đổi, nâng cấp Công ty TNHH MTV Hantech và Xí nghiệp Dịch vụ đô thị và Nhà ở.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty

Hội đồng quản trị đã tích cực chỉ đạo, hỗ trợ Ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2017; đưa ra chủ trương, chỉ thị để Ban giám đốc điều hành hoạt động sản xuất.kinh doanh ở các lĩnh vực như:

- Phê duyệt phương án đầu tư và tổ chức triển khai các dự án đầu tư tại Khu Đoàn ngoại giao đúng tiến độ và hiệu quả đề ra (dự án hạ tầng kỹ thuật, biệt thự, nhà công vụ...);
- Quản lý và tổ chức thi công đảm bảo hiệu quả, chất lượng đối với các gói thầu xây lắp của Tổng công ty;
- Nâng cao năng lực đấu thầu và thị trường xây lắp trong lĩnh vực y tế và xây dựng công nghiệp.
- Tích cực thu hồi công nợ, xử lý và giải quyết các khoản nợ tồn đọng kéo dài; công tác thanh quyết toán công trình.
- Đảm bảo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho cán bộ, người lao động của Tổng công ty.

Với sự chỉ đạo tích cực của HĐQT, nỗ lực của Ban giám đốc và các Phòng, ban chuyên môn trong Tổng công ty, các chỉ tiêu chủ yếu về SXKD năm 2017 của Tổng công ty đã đạt theo kế hoạch, cụ thể:

- Giá trị SXKD:	3.270 tỷ đồng
- Doanh thu:	2.492 tỷ đồng
- Lợi nhuận:	146 tỷ đồng
- Cổ tức chi trả:	6%/năm
- Đầu tư phát triển:	1.108 tỷ đồng

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, hoạt động của HĐQT tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Thực hiện công tác thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty;
- Tiếp tục rà soát và bổ sung danh mục thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết để trình Bộ Xây dựng phê duyệt theo thẩm quyền để làm cơ sở thực hiện.
- Tập trung chỉ đạo Ban giám đốc triển khai các nhiệm vụ sau:
 - Triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 và các nghị quyết, chủ trương của HĐQT;
 - Điều hành hoạt động của Tổng công ty theo đúng Kế hoạch SXKD năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Xây dựng hệ thống tiền lương có tính cạnh tranh để thu hút được nhân lực có kỹ năng và kinh nghiệm.
 - Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động của Tổng công ty.
 - Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ;
 - Hoàn thành việc bàn giao doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần.
- Về công tác đầu tư:
 - Triển khai đầu tư các dự án N01 - T6, T7 tại Khu đoàn ngoại giao;
 - Liên doanh, liên kết hợp tác với các nhà đầu tư thành lập các công ty dự án thực hiện một số dự án tại khu đoàn ngoại giao như: Dự án TH1, TH2; Dự án nhà trẻ, mẫu giáo (NT1, NT2); Dự án khu nhà hỗn hợp, thể thao , dịch vụ : CC2; CC3-4 và CC5.
 - Đẩy nhanh tiến độ Liên danh lập quy hoạch để trình UBND thành phố Hà Nội phê duyệt và đề nghị UBND thành phố Hà Nội giao cho Liên danh hoặc thành lập Công ty dự án để làm chủ đầu tư một phần Dự án Nhà ở xã hội tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo nội dung trên Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Được đính kèm Báo cáo thường niên.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Dâu Văn Điện

PHỤ LỤC: SƠ YẾU LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Ông ĐẬU VĂN DIỆN – Tổng Giám đốc
Ông ĐẬU VĂN DIỆN – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/10/1968
- Nơi sinh: Quỳnh Hồng- Quỳnh Lưu - Nghệ An
- CMND số 012006184 cấp ngày 21/10/2010 tại Hà nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 85A, Ngõ 189, tổ 27, Đường Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 04 35580775
- Địa chỉ email: diendv@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
09/1991-10/1996	Làm kỹ thuật viên tại viện nghiên cứu thiết kế và chế tạo máy nông nghiệp
10/1996-01/1999	Làm kỹ thuật và chủ nhiệm một số công trình tại công ty thi công cơ giới xây lắp
01/1996-12/1999	Đội phó đội nền móng công ty Thi công cơ giới xây lắp
12/1999-01/2005	Phó GD Công ty Thi công cơ giới xây lắp
01/2005-11/2006	Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty Thi công cơ giới xây lắp
01/2007-06/2014	Thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty Thi công cơ giới xây lắp
08/2014– 12/2015	Thành viên HĐQT Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP, Thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, TGD công ty Thi công cơ giới xây lắp
12/2015 - nay	Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP, Thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, TGD công ty Thi công cơ giới xây lắp

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc CTCP thi công cơ giới xây lắp
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 17/05/2017) : 32.441.040 cổ phần (chiếm tỷ lệ 23% vốn Điều lệ). Trong đó:
 - ✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 32.441.040 cổ phần (chiếm tỷ lệ 23% vốn Điều lệ)
 - ✓ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ)
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN MINH CƯƠNG – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/10/1967
- Nơi sinh: Hải Thanh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định
- CMND số 011267428
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Nhà 18, dãy A2 tập thể Xí nghiệp điện tử giao thông
- Số điện thoại công ty: 04 39431873
- Địa chỉ email: cuongnm@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Năm**Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác**

09/1991-10/1993	Cán bộ kỹ thuật, Công trình trụ sở Tòa án Nhân dân tối cao – Xí nghiệp Xây dựng số 3
11/1993-05/1994	Chuyên viên phòng Quản lý Kỹ thuật – Xí nghiệp xây dựng số 3
06/1994-10/1994	Phụ trách điều hành công trình trụ sở ủy ban Nhà nước và hợp tác đầu tư – Xí nghiệp Xây dựng số 3
10/1994-12/1995	Phó Giám đốc - Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty xây dựng số 4
12/1995-04/1996	Quyền Giám đốc – Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty Xây dựng số 4
05/1996-02/2006	Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty Xây dựng số 4 – Ủy viên ban chấp hành Đảng ủy Công ty Xây dựng số 4
05/2004-02/2006	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng số 4, Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Công ty Xây dựng số 4
03/2006-05/2007	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, Phó bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4
06/2007-07/2009	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, Phó bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4
08/2009-10/2010	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
10/2010-06/2014	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội. Thường vụ Đảng ủy; Bí thư Đảng ủy cơ quan Tổng công ty XD Hà Nội
08/2014 đến nay	Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty, Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP; Bí thư Đảng ủy Cơ quan Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP.

- Các chức vụ công tác hiện nay:

✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội Đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty

✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Không có

- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 17/05/2017) : 31.080.960 cổ phần (chiếm tỷ lệ 22,04% vốn Điều lệ). Trong đó

✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 31.030.560 cổ phần (chiếm tỷ lệ 22,0% vốn

Điều lệ)

- ✓ Cá nhân sở hữu: 50.400 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,04% vốn Điều lệ)
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông MAI TRUNG HUẤN – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/07/1959
- Nơi sinh: Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
- CMND số 011788519
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 75/58 Đào Tấn, Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 043 944 8992
- Địa chỉ email: huanmt@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
01/1983-01/1985	Cán bộ kỹ thuật – Xí nghiệp xây dựng số 101 – Công ty Xây dựng số 1
02/1985-08/1994	Đội trưởng chủ nhiệm công trình – Xí nghiệp xây dựng số 106 sau là công ty Xây dựng Tây Hồ
09/1994-06/1996	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng Tây Hồ - ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Công ty Xây dựng Tây Hồ
07/1996-08/1996	Biệt phái làm Phó Giám đốc Ban điều hành của TCT tại Công trình khách sạn Quốc tế Hồ Tây – số 3 Phó Đức Chính – Hà Nội

08/1996-10/1996	Giám đốc Ban điều hành của TCT tại Công trình khách sạn Quốc tế Hồ Tây – số 3 Phó Đức Chính – Hà Nội
11/1996-02/2002	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng Phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ - Phó bí thư Đảng ủy Công ty (từ 1998 đến 2002 kiêm Giám đốc Xi nghiệp xây dựng số 4
03/2002-10/2003	Giám đốc Ban điều hành công trình phòng họp Ban Chấp hành Trung ương Đảng số 10 Nguyễn Cảnh Chân (công trình A1) – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
11/2003	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
2004-2005	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, kiêm Giám đốc Ban điều hành tổ hợp nhà thầu Trung tâm hội nghị Quốc gia
2006-2009	Phó Tổng Giám đốc TCT, kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng Mỹ Đức
2009-04/2014	Phó Tổng Giám đốc TCT, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, kiêm Tổng Giám đốc công ty cổ phần xi măng Mỹ Đức
05/2014 đến nay	Phó tổng Giám đốc TCT, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

- Các chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị các công ty: Công ty Cổ phần Xi măng Mỹ Đức, Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi Tuyên Quang, Công ty cổ phần Sahabak.

- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 17/05/2017) : 33.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,023% vốn Điều lệ). Trong đó:

- ✓ Đại diện phần vốn: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ).
- ✓ Cá nhân sở hữu: 33.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,023% vốn Điều lệ).

- Các cam kết nắm giữ: Không

- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

- Những khoản nợ đối với công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông ĐÀO XUÂN HỒNG – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/04/1963
- Nơi sinh: Quảng Ninh
- CMND số 011123109
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 11 Hàng Tre, Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 043 944 8992
- Địa chỉ email: hongdx@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng, Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
11/1986- 12/1991	Cán bộ kỹ thuật – Công ty thiết bị phụ tùng – bộ vật tư cũ
01/1992- 12/1994	Cán bộ kỹ thuật, đội trưởng công trình - Công ty vật tư và dịch vụ kỹ thuật – Bộ vật tư cũ
01/1995- 06/1995	Cán bộ dự án Công ty liên doanh CIP (Cộng hòa Pháp)
07/1995- 01/1996	Cán bộ Ban chủ nhiệm công trình – Công ty xây dựng số 1
02/1996- 05/1997	Phó chủ nhiệm công trình – Công ty xây dựng số 1
06/1997- 03/2003	Giám đốc Xí nghiệp xây dựng 102 – Công ty xây dựng số 1
03/2003- 03/2005	Phó Giám đốc Công ty xây dựng số 1

04/2005- 12/2005	Phó Giám đốc Công ty bê tông Xây dựng Hà Nội
01/2006- 10/2009	Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty bê tông Xây dựng Hà Nội
11/2009- 07/2013	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội , Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ TCT
08/2013 - Nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội , Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ TCT

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Phó Tổng giám đốc
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hancorp 2.
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 17/05/2017) : 40.400 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,029% vốn Điều lệ). Trong đó:
 - ✓ Đại diện phần vốn: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ).
 - ✓ Cá nhân sở hữu: 40.400 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,029% vốn Điều lệ).
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông DƯƠNG NGỌC QUANG – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1973
- Nơi sinh: Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Thành Phố Hà Nội
- CMND số 012997201 cấp ngày 13/08/2007 tại CA TP Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phòng 1001 A5 Làng Quốc tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

- Số điện thoại công ty: 04 3943 9063
- Địa chỉ email: dnq@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
08/1994-10/2000	Kế toán tổng hợp phòng tài chính kế toán TCT, Phó bí thư chi đoàn TCT
10/2000-03/2004	Kế toán trưởng công ty cơ khí và xây lắp - Tổng công ty phó bí thư chi bộ 2 đảng bộ công ty cơ khí và xây lắp
03/2004-02/2011	Phó kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
03/2011-12/2014	Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, ủy viên ban chấp hành đảng bộ TCT, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ cơ quan TCT
01/2015 – 08/2015	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, Ủy viên ban chấp hành đảng bộ TCT, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ cơ quan TCT
08/2015 – nay	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, Ủy viên ban chấp hành đảng bộ TCT, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ cơ quan TCT, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng bộ cơ quan Tổng công ty.

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Quốc tế Hồ Tây, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng Phú Mỹ, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Đèo Cả.
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 17/05/2017): 58.200 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,041% vốn Điều lệ). Trong đó:
 - ✓ Đại diện phần vốn: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ).
 - ✓ Cá nhân sở hữu: 58.200 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,041% vốn Điều lệ).
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN ĐỖ QUÝ – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/12/1975
- Nơi sinh: Phường Đông Lương, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
- CMND số 013110120 cấp ngày 21/05/2013 tại Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12A03, Tầng 14, Chung cư 137, Nguyễn Ngọc Vũ, Yên Hòa, Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 04 3943 9063
- Địa chỉ email: quynd@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
07/1998-06/2002	Cán bộ thiết kế cầu tại Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
07/2002-09/2004	Chi ủy viên, Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
10/2004-11/2004	Chi ủy viên, Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
12/2004-12/2008	Chi ủy viên, UV Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
01/2009-05/2010	Chi ủy viên, UV Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
06/2010-09/2013	UV BCH Đảng bộ TCT, Phó BT Chi bộ, UV HĐQT, Giám đốc CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – TCT Xây dựng

	Hà Nội
10/2013-07/2014	UV BCH Đảng bộ TCT, BT Chi bộ, UV HĐQT, Giám đốc CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – TCT Xây dựng Hà Nội
08/2014-12/2014	Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, UV BCH Đảng bộ TCT, BT Chi bộ, UV HĐQT, Giám đốc CTCP tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
01/2015-01/2015	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, UV BCH Đảng bộ TCT, BT Chi bộ, thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
02/2015- nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, UV BCH Đảng bộ TCT, thành viên HĐQT CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà.

- Các chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội Đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà, Thành viên HĐQT tại các công ty: Công ty CP VIGEB AHT, Công ty CP Đầu tư khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng, Công ty CP Đầu tư cao tốc Hòa Bình - Sơn La.

- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 17/05/2017) : 31.060.560 cổ phần (chiếm tỷ lệ 22,02% vốn Điều lệ). Trong đó

- ✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 31.030.560 cổ phần (chiếm tỷ lệ 22,0% vốn Điều lệ)
- ✓ Cá nhân sở hữu: 30.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,02% vốn Điều lệ)

- Các cam kết nắm giữ: Không

- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

- Những khoản nợ đối với công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không